

Số: 29 /BC-LĐT&XH

Đăk Mil, ngày 07 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Thực hiện công tác Lao động - Thương binh & Xã hội 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện Đăk Mil báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 như sau:

#### I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

##### 1. Về công tác lao động việc làm - dạy nghề

- Căn cứ Quyết định số 273/QĐ - UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh Đăk Nông, về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch xuất khẩu lao động năm 2019, phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 về việc phân bổ 65 chỉ tiêu kế hoạch xuất khẩu lao động năm 2019 trên địa bàn huyện cho UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện;

- Văn bản đã ban hành: Công văn số 02/LĐT&XH, ngày 07/01/2019 về việc thông báo danh sách người đi lao động hết hạn hợp đồng lao động tại Hàn Quốc năm 2019; Công văn số 04, 05, 06/LĐT&XH ngày 21/01/2019 về việc tăng cường đảm bảo an toàn vệ sinh lao động tại nơi làm việc trong dịp Tết Nguyên đán 2019; về việc góp ý dự thảo triển khai Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động lần thứ 3 năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; về việc góp ý dự thảo Quyết định về giao chỉ tiêu kế hoạch xuất khẩu lao động năm 2019. Thông báo số 01/TB-LĐT&XH ngày 09/01/2019 về việc thông báo thông tin tuyển chọn ứng viên đi học tập và làm trong ngành điều dưỡng tại CHLB Đức khóa 5 (năm 2019-2020); báo cáo tình hình tai nạn lao động, vệ sinh an toàn lao động năm 2018; tình hình tiền lương, bảo hiểm xã hội, thưởng tết Dương lịch và Âm lịch năm 2019,....;

- Phối hợp tổ chức Hội nghị tập huấn công tác việc làm, thông tin thị trường lao động năm 2019 cho 166 người là cán bộ chính sách xã hội cấp huyện, cấp xã, thị trấn, các trưởng hoặc phó trưởng thôn, bon, tổ dân phố.

- Tổng hợp kết quả giải quyết việc làm thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2019 là 2.823 người. Trong đó, từ nguồn vốn Quỹ Quốc gia về việc làm là: 06 người, từ xuất khẩu lao động là: 73 người, đi làm việc ngoài tỉnh là: 2.596 người và từ tạo việc làm mới trong các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị 148 người (có biểu mẫu kèm theo).

##### 2. Về công tác xoá đói giảm nghèo

Hiện tổng số hộ nghèo trên toàn huyện là: 848 hộ - 3.815 khẩu, chiếm tỷ lệ 3,23% trên tổng số hộ chung. Trong đó: hộ dân tộc kinh: 309 hộ - 1.050 khẩu, chiếm 1,18%; hộ dân tộc tại chỗ: 323 hộ - 1.563 khẩu, chiếm 1,23 %; hộ dân tộc khác: 216 hộ - 1.202 khẩu, chiếm 0,82%.

Hộ cận nghèo: Tổng số trên toàn huyện: 847 hộ - 3.910 khẩu, chiếm 3,23%. Trong đó: hộ dân tộc kinh: 390 hộ - 1.666 khẩu, chiếm 1,49%; hộ dân tộc tại chỗ: 241 hộ - 1.211 khẩu, chiếm 0,92 %; hộ dân tộc khác: 216 hộ - 1.033 khẩu, chiếm 0,82%.

Ngay từ đầu năm, phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp thực hiện đồng bộ về công tác giảm nghèo bền vững; ban hành Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 29/01/2019 về tình hình thực hiện chính sách pháp luật về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2012-2018; báo cáo số 67/BC-UBND ngày 05/3/2019 về thực trạng hộ nghèo trên địa bàn và đề xuất, kiến nghị các chính sách khuyến khích các hộ dân thoát nghèo bền vững; Quyết định cấp 3.825 thẻ BHYT năm 2019 cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo,... Hoàn thiện hồ sơ đề xuất UBND tỉnh khen thưởng cho 01 cá nhân và đơn vị UBND xã Long Sơn trong công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2018.

### **3. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội**

Hoàn thiện 04 hồ sơ chuyển Tòa án nhân dân huyện đề nghị hợp xét chuyển 04 đối tượng vào Trung tâm cai nghiện số 01.

### **4. Về chính sách có công**

- Tiếp nhận và hoàn thiện 54 hồ sơ tham mưu UBND huyện đề nghị Sở LĐTBXH giải quyết chế độ cho người có công với cách mạng theo quy định;

- Thực hiện thủ tục trong việc cấp 1.327 thẻ BHYT cho đối tượng chính sách có công với cách mạng và thân nhân người có công được thụ hưởng theo quy định năm 2019. Trong đó, thẻ BHYT theo QĐ 62: 542, QĐ 290: 81; QĐ 142: 69; CCB: 157; TNXP: 62; Người có công và thân nhân người có công: 416 thẻ.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Báo cáo tình hình thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Đắk Mil năm 2018, huyện Đắk Mil được hỗ trợ 24 căn, hoàn thành và đưa vào sử dụng 22 căn, 01 hộ không còn nhu cầu hỗ trợ và 01 hộ đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng tạm thời để tiến hành triển khai xây dựng trong năm 2019.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức tốt việc thăm, tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và thực hiện việc chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng chính sách có công với cách mạng kịp thời, đúng đối tượng; đã thực hiện chi trả chế độ trong quý I năm 2019 cho 1020 lượt đối tượng chính sách.

- Thực hiện lập danh sách đề nghị sở LĐTBXH giải quyết chế độ điều dưỡng năm 2019 cho 165 đối tượng chính sách có công với cách mạng và phối hợp tổ chức đưa đi điều dưỡng tập trung, điều dưỡng tại chỗ theo quy định;

### **5. Về công tác chính sách xã hội**

\* Về Hồ sơ BTXH: đã hoàn thiện hồ sơ tham mưu UBND huyện ban hành 199 Quyết định cho các đối tượng là: người cao tuổi, người già neo đơn; tàn tật; tâm thần được hưởng chế độ trợ cấp xã hội, thôi hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ mai táng phí và di chuyển hồ sơ thụ hưởng theo quy định;

\* Về chế độ BHXH: Thực hiện công tác đối chiếu đối tượng và cấp 1.419 thẻ BHYT năm 2019 cho 1.419 đối tượng bảo trợ xã hội được thụ hưởng;

- Thực hiện chi trả chế độ hàng tháng cho 1.579 đối tượng bảo trợ xã hội thông qua hệ thống bưu điện huyện kịp thời, đúng đối tượng;

- Ban hành báo cáo về việc rà soát lập danh sách đối tượng khuyết tật có nhu cầu làm dụng cụ chỉnh hình giày, nẹp, chân, tay giả miễn phí do Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Quy Nhơn thực hiện hỗ trợ, trên địa bàn huyện có 01 đối tượng đăng ký thực hiện;

- Thực hiện việc cập nhật dữ liệu hộ có đối tượng bảo trợ xã hội vào phần mềm theo Đề án.

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn huyện.

- Thực hiện giải quyết hồ sơ theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về việc Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

### **5. Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em**

- Đã tham mưu UBND huyện kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2019; Công văn số 46/UBND-LĐT BXH ngày 10/01/2019 về việc tăng cường công tác bảo vệ trẻ em và thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em năm 2019; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 15/01/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2019.

Thống kê số liệu cơ bản về công tác trẻ em 6 tháng đầu năm 2019. Tổng số trẻ em toàn huyện dưới 16 tuổi là 30.765 em, trong đó trẻ em nam là 15.783 em, chiếm tỷ lệ 51,3% và nữ là 14.983 em, chiếm tỷ lệ 48,7%; tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi/trên tổng dân số là 31,9%; trẻ em dưới 6 tuổi là 13.090 em. Số người chưa thành niên từ 16 đến dưới 18 tuổi là 6.478 em, chiếm tỷ lệ 6,9%/tổng dân số. Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là mồ côi cả cha và mẹ: 17 em, trẻ em bị nhiễm HIV 02 em, trẻ em bị khuyết tật 172 em (trong đó khuyết tật đặc biệt nặng 45 em, khuyết tật nặng 72 em và khuyết tật nhẹ 55 em). Số trẻ em sống trong gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo: 2.602 em. trẻ em bị tai nạn thương tích 26 em, trong đó trẻ em tử vong do đuối nước 02 em (có biểu mẫu kèm theo).

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát, thống kê số liệu trẻ em bị những bệnh nặng, hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện lập danh sách đề nghị Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Đắk Nông hỗ trợ chữa bệnh; liên hệ hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh.

- Thực hiện tham mưu UBND huyện cấp phát quà nhân dịp Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6/2019 cho trẻ em trên địa bàn huyện có hoàn cảnh khó khăn tại 05 xã: Đắk Mạnh, Đắk Gắn, Long Sơn, Đắk Sắk, Thuận An, và Trung tâm Bảo trợ xã hội, mỗi xã, đơn vị 30 suất quà, trị giá 100.000 đồng /suất; hỗ trợ trao học bổng

cho 10 em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập đạt loại khá, giỏi năm học 2018-2019, trị giá 500.000đồng/suất học bổng.

Tổ chức 01 lớp dạy bơi miễn phí cho 22 trẻ em của xã Đăk Lao và Thị trấn năm 2019 (kinh phí từ nguồn của Sở LĐTBXH).

#### **6. Công tác Bình đẳng giới:**

Đã tham mưu Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019 triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định.

#### **7. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Đã tiếp nhận 03 đơn thư và kiến nghị của công dân do UBND huyện chuyển đến, Phòng đã tham mưu giải quyết cụ thể như sau:

Ban hành báo cáo kết quả xác minh đơn kiến nghị của bà Nguyễn Thị Vui công dân thôn 4, xã Đăk N'Drót; đơn kiến nghị của ông Trịnh Văn Chư và bà Lê Thị Hoà ở thôn Bắc Sơn, xã Đăk Găn. Kiến nghị về quy trình bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 và chế độ đối với hộ nghèo. Phòng đã tham mưu UBND huyện trả lời 03 đơn kiến nghị nêu trên.

Đồng thời, đã ban hành văn bản trả lời 04 ý kiến của cử tri tại các buổi tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

#### **8. Công tác văn thư, thủ quỹ, kế toán**

- Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, chấp hành chế độ công văn đi, đến nghiêm túc và phát hành in ấn, in sao tài liệu.

- Công tác kho quỹ được đảm bảo an toàn, việc thu chi tiền mặt không để xảy ra tình trạng thất thoát quỹ.

- Công tác kế toán của đơn vị trong thời gian qua đã thực hiện đúng chế độ chính sách, đảm bảo báo cáo quyết toán tài chính đúng theo định kỳ; quản lý và thực hiện việc chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng chính sách có công đúng chế độ, đúng thời gian quy định.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

### **1. Công tác xoá đói giảm nghèo và lao động việc làm**

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đăk Mil năm 2019. Xây dựng Kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2019 để có kết quả thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020.

- Triển khai hướng dẫn tư vấn, thu nhận hồ sơ lập danh sách lao động có nguyện vọng đi xuất khẩu lao động để các doanh nghiệp tư vấn, định hướng, hướng dẫn, lập hồ sơ tuyển chọn theo chỉ tiêu phân bổ của UBND tỉnh Đăk Nông.

- Tham mưu UBND huyện theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn; giám sát nguồn vốn vay giải quyết việc làm.

## **2. Công tác chính sách có công và chính sách xã hội**

- Quản lý, tiếp nhận chuyển đi, chuyển đến của các đối tượng chính sách có công và chính sách xã hội. Kịp thời điều chỉnh tăng giảm đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định. Tổng hợp hồ sơ của các đối tượng thực hiện chính sách khác liên quan; tiếp nhận hồ sơ tham mưu UBND huyện thực hiện đúng chế độ chính sách theo quy định cho các đối tượng được thụ hưởng;

- Thực hiện việc chi trả chế độ trợ cấp một lần và chế độ trợ cấp hàng tháng đảm bảo đúng thời gian, đúng đối tượng;

- Tham mưu UBND huyện thực hiện tốt các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 72 năm Ngày thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2019);

## **3. Công tác chăm sóc trẻ em**

- Tham mưu UBND huyện thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tổng hợp báo cáo kết quả tháng hành động vì trẻ em năm 2019; Kế hoạch vui Tết Trung thu năm 2019 cho trẻ em. Thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em nghèo vượt khó học giỏi nhân dịp Tết Trung thu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức vui chơi, học tập và sinh hoạt an toàn, lành mạnh trong mùa hè cho trẻ em.

## **4. Công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội**

Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019; tổng hợp báo cáo theo quy định.

## **5. Công tác Kế toán, Văn thư, Thủ quỹ**

- Chấp hành tốt chế độ tài chính kế toán, thực hiện đầy đủ, đúng chế độ, đúng thời gian chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách có công.

- Thực hiện tốt công tác bảo mật trong việc phát hành và lưu giữ tài liệu; đảm bảo công tác kho quỹ an toàn tuyệt đối.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác trong 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác trong 6 tháng cuối năm 2019 của phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện Đắk Mil./.

### **Nơi nhận:**

- Sở LĐTBXH tỉnh (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- Phòng Tài chính-Kế hoạch;
- Lưu đơn vị.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Thị Phương**

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ LAO ĐỘNG - TB&XH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 20/BC-LĐTĐ-TB&XH, ngày 07/6/2019 V/v thực hiện công tác LĐ-TB&XH 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Ghi chú
			Kế hoạch	Ước thực hiện 06 tháng	
A	B	C	2		
1	<b>Tỷ lệ hộ nghèo hiện nay</b>	%	Giảm 1%	3,23	
	Trong đó: hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ	%	Giảm 4%	63,56	
	Tỷ lệ hộ cận nghèo			3,23	
2	<b>Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em</b>	Xã, Thị trấn	10	10	
3	<b>Hỗ trợ nhà ở cho người có công</b>	Căn nhà	01	01	
4	<b>Lao động và việc làm</b>				
	Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên	Người	64.768	64.768	
	Số lao động được giải quyết việc làm	Người	3.500	2.823	
	Số lao động xuất khẩu lao động	Người	65	73	
	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	"	1500	0	
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	36	36	
5	<b>Công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em</b>				
	Tổng số Trẻ em dưới 16 tuổi			30.765	
	Trẻ em chưa thành niên từ 16 -18 tuổi			6.478	
	Trẻ em dưới 6 tuổi			13.090	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi so với tổng dân số	%		10,8	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi so với tổng số trẻ em	%		42,5	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT	%		100	
	Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt			2.793	
	Tổng số cơ sở trợ giúp trẻ em			1	
	Tổng số trẻ em bị xâm hại tình dục			2	
	Tổng số trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước			2	